TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2024/HSST
Ngày 10-05-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thúy Hảo
Ông Nguyễn Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Phùng Thị Kim T - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 05 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2024/HSST ngày 10 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2024/QĐXXST-HS ngày 24-04-2024, đối với các bị cáo:

1. Hoàng A, sinh ngày 29-03-1971 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Số A T, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng H (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); có ba con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án -Tiền sự: không; Bị bắt ngày 01 tháng 12 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

2. Trần Văn L, sinh ngày 12-08-1983 tại tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Số E T, phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 1/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1 (chết) và bà Ngô Thị M; có hai con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án -Tiền sự: không; Bị bắt ngày 01 tháng 12 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1997 – Địa chỉ: Số D B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Nguyễn Văn S, sinh năm 1999 – Địa chỉ: Số D B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

3. Phạm Tấn Đ1, sinh năm 1987 – Địa chỉ: Số A X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 19-10-2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Văn L đến khu vực phía sau trường học Thắng N1 thuộc đường T, phường T, thành phố V gặp một người đàn ông (không xác định được nhân thân) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Người này yêu cầu L để tiền xuống đất, sau đó chỉ cho L chỗ cất giấu ma túy là dưới chân cột đèn đường gần đó. L đến vị trí chỉ dẫn và lấy được một gói ma túy đá giấu vào trong bao thuốc lá rồi cất vào túi quần đang mặc trên người. Sau đó, L đến nhà Hoàng A ở địa chỉ số A T, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để cùng sử dụng. Tại đây, L hỏi A vị trí để dụng cụ sử dụng ma túy thì A chỉ cho L, L lấy số ma túy vừa mua được cho ra nỏ và cùng sử dụng với A.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn S, Phạm Tấn Đ1 cùng đến nhà của A để sử dụng ma túy. Khi Thành Đ, Tấn Đ1 và Văn S đến, A nói L ra mở cửa để cho tất cả vào nhà. Sau khi vào nhà, thấy A và L đang cùng nhau sử dụng ma túy đá nên tất cả xin sử dụng cùng. Lúc này, A nói với L cho Thành Đ, Tấn Đ1, S cùng tham gia sử dụng ma túy, L đồng ý. Cả năm người gồm Thành Đ, Tấn Đ1, S, A và L mỗi người hút được khoảng một đến hai lần thì hết ma túy trong nỏ thủy tinh. A đứng ra phía ngoài phơi đồ thì Thành Đ đi ra gặp và cho A 150.000đ đồng để ăn cơm. Thành Đạt quay vào thì ma túy trong nỏ đã hết, Thành Đ nhìn thấy ma túy còn lại trong gói nylon do L mang đến trước đó để trên bàn nên đã dùng ống hút xúc số ma túy này bỏ vào nỏ thủy tinh rồi tiếp tục sử dụng cùng cả nhóm. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20-10-2023, khi cả năm người vừa sử dụng ma túy xong thì Công an phường C, thành phố V đến phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể không màu trong suốt – đã được niêm phong - do Trần Văn L đem đến cùng sử dụng với A và những đối tượng khác;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (các đối tượng khai nhận dùng để sử dụng ma tuý tổng hợp dạng đá) - là của Hoàng A chuẩn bị sẵn;

- 02 đoạn ống hút (Các đối tượng khai nhận dùng để xúc ma tuý bỏ vào bộ dụng cụ để sử dụng ma túy) là của Hoàng A chuẩn bị sẵn;

- 01 loa màu xanh, hình trụ, tình trạng: không sử dụng được - thuộc sở hữu của Hoàng A.

Công an C, thành phố V đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên và ban hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 09-11-2023, Công an thành phố V giải quyết vụ việc này theo thủ tục tin báo, tố giác tội phạm, tiến hành trưng cầu giám định số ma túy thu giữ được. Ngày 01-12-2023, Công an thành phố V quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng A và Trần Văn L, đồng thời yêu cầu Công an phường C, thành phố V ra Quyết định hủy bỏ Quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng A và Trần Văn L. Cùng ngày, Công an phường C, thành phố V ra Quyết định số 01, 02/QĐ hủy bỏ quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng A và Trần Văn L.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng A và Trần Văn L khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Các biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 20-10-2023 tại Công an phường 3, thành phố V kết luận: Hoàng A và Trần Văn L kết quả xét nghiệm đều dương tính, đều đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 468/KL-KTHS-MT ngày 21-11-2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A) gửi giám định có khối lượng 0,0301 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Nguyễn Thành Đ, Phạm Tấn Đ1, Nguyễn Văn S tham gia sử dụng ma túy tại nhà Hoàng A nhưng không góp tiền mua ma túy, không chuẩn bị công cụ phương tiện nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự. Ngày 24-10-2023, Công an C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ra Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Thành Đ, Phạm Tấn Đ1, Nguyễn Văn S về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Số ma túy thu giữ còn ít, không đủ cấu thành định lượng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý Trần Văn L trách nhiệm hình sự và hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối tượng bán ma túy cho Trần Văn L, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 08-04-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố các bị cáo Hoàng A và Trần Văn L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt các bị cáo mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù giam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh. Các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa về hành vi phạm tội, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiên hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20-10-2023, tại số nhà A T, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; bị cáo A đã thực hiện hành vi sử dụng địa điểm nơi ở của mình và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy; bị cáo L thực hiện hành vi cung cấp ma túy, cùng tổ chức cho Nguyễn Thành Đ, Phạm Tấn Đ1, Nguyễn Văn S sử dụng trái phép chất ma túy. Khi các bị cáo bị bắt quả tang còn thu giữ 0,0301 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và những người liên quan trong vụ án; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa.

Xét các bị cáo đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thành Đ, Phạm Tấn Đ1, Nguyễn Văn S sử dụng. Vì vậy, hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt: đối với 02 người trở lên.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; cung cấp ma túy cho nhiều người khác sử dụng trái phép; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm hành chính: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về phần trách nhiệm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong số 468 ngày 27-11-2023 của Phòng K Công an tỉnh B, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 02 đoạn ống hút; 01 loa màu xanh, hình trụ, tình trạng không sử dụng được; các bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng A, Trần Văn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt **Hoàng A** 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2023.

- Xử phạt **Trần Văn L** 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2023.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 468 ngày 27-11-2023; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 02 đoạn ống hút; 01 loa màu xanh hình trụ.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 160/BB-CCTHADS ngày 10-04-2024.

4. Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. V;
- Công an TP. V;

- Thi hành án dân sự TP. V;
- Nhà tạm giữ Công an TP. V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Thị Thanh Hảo